

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

-----o0o-----



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục

Địa chỉ : 81 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo,
Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 04. 3974 7322

Fax : 04. 3974 7321

Website : www.efi.vn

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Những sự kiện quan trọng:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục được thành lập theo Quyết định số 1474/QĐ-TCNS ngày 19 tháng 12 năm 2007. Công ty thành lập dưới hình thức công ty cổ phần và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.
- Dưới mô hình công ty cổ phần, mục tiêu hoạt động của Công ty là tối đa hoá lợi ích hợp pháp của các cổ đông thông qua việc tích lũy và nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển sản xuất nhằm mở rộng thị phần, và ngành nghề kinh doanh, đảm bảo gia tăng giá trị doanh nghiệp. Ngoài ra, Công ty cũng hướng tới việc góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành giáo dục kinh tế - xã hội của đất nước.
- Từ khi thành lập năm 2007, đến nay Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục đã thực hiện tăng vốn điều lệ một lần như sau: Ngày 12/7/2007 Công ty phát hành tăng vốn điều lệ từ 20.000.000.000 đồng lên 35.700.000.000 đồng thông qua phương thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Ngày 21/9/2009, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận số 51/GCN-SGDHN chấp thuận cổ phiếu của Công ty CP Đầu tư Tài chính được giao dịch trên Sàn chứng khoán Hà Nội. Đến nay cổ phiếu của EFI đã giao dịch được 385 phiên. Phiên giao dịch cao nhất là ngày 22/10/2009 với 1.078.000 cổ phiếu được chuyển nhượng. Giao dịch bình quân đạt 82.600 cổ phiếu.
- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 1/12/2009 về việc tăng vốn điều lệ của công ty lên 135 tỷ đồng. Việc tăng vốn lần này chủ yếu cho dự án 187 Giảng Võ.
- Ngày 26/4/2010 Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp giấy phép tăng vốn điều lệ từ 35,7 tỷ lên 135 tỷ đồng.
- Ngày 22/7/2010 Công ty đã kết thúc đợt phát hành tăng vốn điều lệ với số vốn điều lệ mới là 134.257.000.000 đồng. Thặng dư thu được từ đợt phát hành là 22.834.332.577 đồng. Với số vốn điều lệ mới này, Công ty đã có đủ năng lực tài chính để tham gia các dự án bất động sản tiềm năng cùng với NXBGD VN, trước mắt là dự án 187 Giảng Võ.

2. Quá trình phát triển:

Giới thiệu về Công ty

- Tên gọi đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC
- Tên tiếng Anh : Education Financial Investment Joint stock company
- Tên viết tắt : EFI



- Lô gô : 
- Trụ sở chính : Số 81, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
- Điện thoại : 04. 39.747322

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Fax : 04. 39.747321
- Website : www.efi.vn
- Mã số thuế : 0102556300
- Vốn điều lệ : 134.257.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ bảy trăm triệu đồng)
- Giấy đăng ký kinh doanh số 0103021027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần thứ nhất ngày 24 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần thứ hai ngày 19 tháng 08 năm 2008, thay đổi lần thứ ba ngày 27 tháng 07 năm 2009. Thay đổi lần thứ 4 ngày 01 tháng 09 năm 2010 với giấy phép đăng ký kinh doanh số 0102556300.
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - + Kinh doanh sách giáo dục, sách khác, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh, đĩa CD và các xuất bản phẩm khác được phép lưu hành;
 - + Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
 - + Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
 - + Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp;
 - + Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
 - + Xây dựng trường học các cấp;
 - + Dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý dự án;
 - + Xây dựng cao ốc;
 - + Cung cấp dịch vụ quản lý, khai thác, vận hành tòa nhà;
 - + Cung cấp các sản phẩm phục vụ việc giảng dạy trong nhà trường và dịch vụ vệ sinh học đường;
 - + Kinh doanh bất động sản;
 - + Kinh doanh giấy;
 - + Tổ chức hội nghị, hội thảo;
 - + Xây dựng và kinh doanh các khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng; Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke).

3. Định hướng phát triển:

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2011

- Tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông giao trong năm 2011: Doanh thu: 30 tỷ. Lợi nhuận trước thuế: 19,5 tỷ.

- Triển khai định hướng kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2011 – 2012 phù hợp với tình hình mới theo Nghị quyết Đại hội cổ đông giao.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện tái cấu trúc bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các công cụ quản lý như: hệ thống các Quy chế, quy trình tác nghiệp, hệ thống báo cáo quản trị, v.v...

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Công ty vẫn chủ trương phát triển các hoạt động dịch vụ như: Quản lý BĐS, Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp, nhận ủy thác đầu tư, đầu tư vào giáo dục... lấy kinh doanh ngắn hạn nuôi dài hạn.

- Tiếp tục đầu tư vào các dự án BĐS tham gia cùng NXBGDVN: trước mắt là Dự án 187B Giảng Võ.

- Dài hạn tập trung tăng vốn trở thành Công ty Tài chính - Bất Động Sản của NXBGD Việt Nam

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kinh doanh năm 2010 do Đại hội cổ đông giao:

+ Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: 13.622 triệu đồng, đạt 200% kế hoạch Đại hội cổ đông giao.

+ Lợi nhuận sau thuế để phân phối: 10.543 triệu đồng.

+ Chỉ tiêu tổng doanh thu: 22.479 triệu đồng, đạt 175% so với kế hoạch Đại hội cổ đông giao. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2010 Công ty đã thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ vào tháng 8, số vốn tăng lên để phục vụ đầu tư vào dự án Giảng Võ, nhưng việc góp vốn theo tiến độ vì thế HĐQT đã linh hoạt sử dụng số vốn tạm thời nhàn rỗi để đem lại doanh thu và hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Tăng vốn điều lệ từ 35,7 tỷ đồng lên 134,257 tỷ đồng đã hoàn thành trong tháng 8 năm 2010.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Quản lý và Khai thác Bất động sản EFI (EFI Real Estate Co.,Ltd), vốn điều lệ 6 tỷ đồng. việc ra đời của Công ty EFI Real là một phần trong chiến lược phát triển của Công ty Tài chính giáo dục, nhằm chuyên môn hóa, nâng cao hiệu quả của mảng khai thác, quản lý và kinh doanh BĐS.

Mua cổ phần đầu tư dài hạn vào các đơn vị: Công ty CP Thiết bị Giáo dục 2 (2,37 tỷ đồng, chiếm 6,93% VDL), Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc (2,5 tỷ đồng, chiếm 5% VDL).

Đầu tư vào dự án Giảng Võ Complex City: Công ty tham gia góp 20% vốn điều lệ vào Công ty IP- đơn vị triển khai thực hiện dự án. Dự kiến cuối quý 2/2011 dự án sẽ triển khai.

Mua 230.000 cổ phiếu quỹ với tổng giá trị: 2,549 tỷ đồng (1,7% VDL)

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Những năm tiếp theo, Công ty sẽ không thực hiện tăng vốn ngay mà tích lũy, tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đạt mức lợi nhuận cao. Tập trung vào việc quản lý dự án mà Công ty tham gia, dùng nguồn lợi nhuận dự án mang lại để tạo bước phát triển đột phá trong tương lai.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính

Bảng Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2009 và năm 2010

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2009	Năm 2010
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	12,43	13,2
Hệ số thanh toán nhanh:	lần	12,42	12,55
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	80,46%	46,9%
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%	13,02%	13,02%
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	%	12,2%	5,85%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần trên tổng tài sản	%	15,16%	12,46%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Tỷ số Nợ phải trả trên Tổng tài sản	%	6,14%	5,96%
Tỷ số Nợ phải trả trên Vốn chủ sở hữu	%	6,54%	6,34%

Nguồn: Tính toán từ báo cáo tài chính được kiểm toán của EFI năm 2009 và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2010

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010 là: 12.631 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu phổ thông: 13.425.700 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 13.195.700 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 230.000 cổ phiếu

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Tình hình chung

Kinh tế thế giới vẫn trên đà phục hồi nhưng với tốc độ chậm hơn kỳ vọng. Các chuyên gia kinh tế cũng cảnh báo về khả năng suy thoái kép, mặc dù chưa xảy ra trong năm 2010. Kinh tế thế giới phục hồi đã giúp cải thiện hoạt động xuất khẩu của Việt Nam nhưng do nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu cũng như lợi thế về lao động và vốn giảm dần, tốc độ phục hồi kinh tế của Việt Nam không nhanh như mong đợi.

Trong khi đó, mặc dù tăng trưởng GDP của Việt Nam cả năm 2010 đạt 6,6 % nhưng nền kinh tế vẫn tiềm ẩn những dấu hiệu bất ổn, đặc biệt nguy cơ lạm phát tăng cao trở lại. Do đó, chính phủ đã có những ưu tiên về chính sách kinh tế vĩ mô trong 3 tháng cuối năm là tập trung kiềm chế lạm phát. Ngoài ra mặc dù cán cân thương mại được cải thiện nhưng vẫn thâm hụt. Tình trạng này cùng với sự giảm sút trong luồng vốn FDI được giải ngân khiến cho cán cân thanh toán có thể thâm hụt, gây sức ép lên tỷ giá cuối năm.

Công ty Tài chính Giáo dục hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực quản lý kinh doanh BĐS, đầu tư tài chính, tư vấn doanh nghiệp... cũng không tránh khỏi khó khăn. Tuy nhiên toàn thể lãnh đạo và nhân viên công ty đã cố gắng nỗ lực, kiểm soát rủi ro, đưa công ty đạt được những kết quả sau đây.

b. Kết quả SXKD sau kiểm toán:

Đơn vị: 1000 đ

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2009	Kế Hoạch 2010	Thực hiện 2010	So với KH (%)	So với 2009 (%)
1	Tổng doanh thu	12.228.129	12.800.000	22.479.648	175,6	183,8
2	Tổng chi phí	5.915.356	6.000.000	8.856.695	147,6	149,7
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	6.312.773 17,6% VDL	6.800.000	13.622.953 17,0% VDLbq	200,3	215,8
4	Thuế TNDN	953.130	1.300.000	3.079.647	236,9	323,1
5	Lợi nhuận sau thuế	5.359.643 15% VDL	5.500.000	10.543.306 13% VDLbq	191,7	196,7

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty theo số liệu đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2010

1. Bảng cân đối kế toán:

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2010 VND	01/01/2010 VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	100		141.978.017.665	33.518.287.018
I- Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	37.458.076.634	3.802.249.785
1. Tiền	111		1.358.076.634	1.802.249.785
2. Các khoản tương đương tiền	112		36.100.000.000	2.000.000.000
II- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	97.522.711.179	29.269.758.800
1. Đầu tư ngắn hạn	121		102.213.630.608	31.324.388.514
2 Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(4.690.919.429)	(2.054.629.714)
III- Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.935.484.137	400.552.923
1. Phải thu khách hàng	131		5.306.812.054	397.967.600
2. Trả trước cho người bán	132		172.097.160	964.484
5 Các khoản phải thu khác	135	5.3	1.456.574.923	1.620.839
IV- Hàng tồn kho	140		280.000	29.010.000
1. Hàng tồn kho	141		280.000	29.010.000
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		61.465.715	16.715.510
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	5.4	48.465.715	2.215.510
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		13.000.000	14.500.000
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+240+250+260)	200		38.365.812.150	10.408.732.236
II Tài sản cố định	220		482.182.997	566.250.444
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.5	467.682.997	545.750.444
- Nguyên giá	222		742.425.563	700.789.200
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(274.742.566)	(155.038.756)
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.6	14.500.000	20.500.000
- Nguyên giá	228		30.000.000	30.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(15.500.000)	(9.500.000)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Bất động sản đầu tư	240		24.960.000.000	-
1. Nguyên giá	241		24.960.000.000	-
2. Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.7	12.870.080.000	9.783.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		4.500.000.000	6.333.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258		8.370.080.000	3.450.000.000
V. Tài sản dài hạn khác	260		53.549.153	59.481.792
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	53.549.153	59.481.792
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		180.343.829.815	43.927.019.254

Error! Not a valid link.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

ST T	CHỈ TIÊU	NĂM 2010	NĂM 2009
1	Tổng doanh thu	22.479.648.702	12.228.129.984
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.798.429.190	6.660.875.197
	Doanh thu hoạt động tài chính	14.681.219.512	5.567.254.787
2	Tổng chi phí	8.856.695.844	5.915.356.848
	Giá vốn hàng bán	3.693.852.018	2.584.448.203
	Chi phí tài chính	2.820.299.815	1.628.504.714
	Chi phí bán hàng	-	-

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.342.544.011	1.702.403.931
3	Thu nhập khác	202	-
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.622.953.060	6.312.773.136
5	Thuế TNDN	3.079.647.268	953.130.132
6	Lợi nhuận sau thuế	10.543.305.792	5.359.643.004

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam)

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày.

2. Kiểm toán nội bộ: Ý kiến kiểm toán nội bộ:

Về thực hiện chế độ kế toán quy định:

- Niên độ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:

- Niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Báo cáo tài chính và các nghiệp vụ kế toán được lập và ghi sổ bằng Đồng Việt Nam (VNĐ).

- Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng:

- Công ty áp dụng Chế độ kế toán Việt Nam, ban hành theo quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006, Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định về sửa đổi, bổ sung có liên quan của Bộ Tài chính.
- Báo cáo tài chính được lập phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam.
- Hình thức Kế toán: Nhật ký chung.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

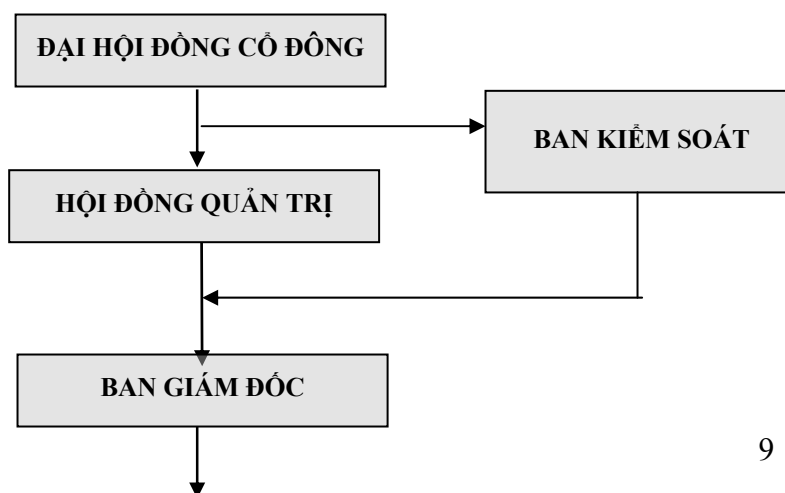
Danh sách những công ty liên kết, liên doanh mà tổ chức niêm yết có vốn góp tại thời điểm 31/12/2010

Tên Công ty	Vốn điều lệ (VND)	Vốn đăng ký góp		Vốn góp thực tế (VND)
		Số tiền (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	
Công ty Cổ phần Phát hành sách và Thiết bị trường học Hưng Yên	15.000.000.000	2.390.000.000	15,93	2.390.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư IP Việt Nam	100.000.000.000	20.000.000.000	20	3.000.000.000

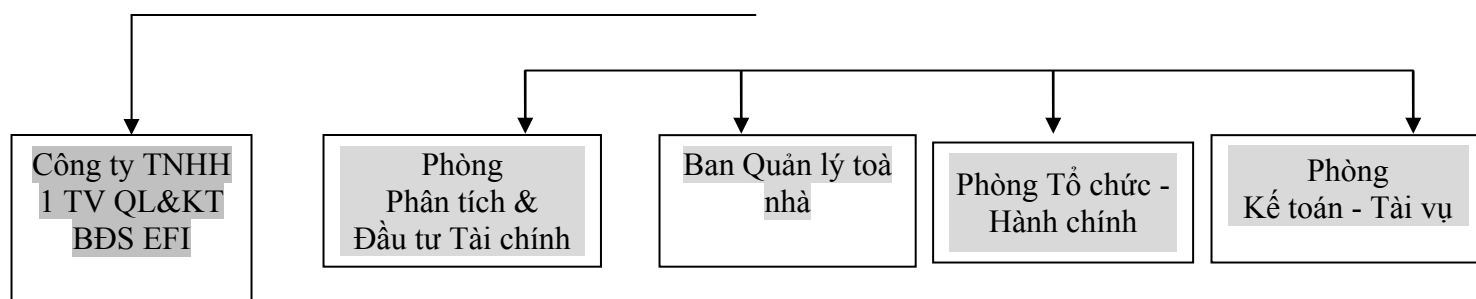
VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

- Cơ cấu tổ chức của công ty:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY CÔNG TY



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

❖ Bà: Lã Thị Vân Anh – Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Giám đốc Công ty

Họ và tên	Lã Thị Vân Anh
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	10/04/1967
Số CMT	011565166 cấp ngày 26/10/2000 tại Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 08 phố Trần Nguyên Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Quản lý kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân
Trình độ lý luận chính trị	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Quá trình công tác:

- Từ 1995 đến 2005	Chuyên viên Cục Tài chính Doanh nghiệp – Bộ Tài chính
- Từ 2005 đến 2007	Phó ban Kế hoạch Tài chính - NXBGDVN
- Từ 20/12/2007 đến 15/9/2010	UVHĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục
- Từ 15/9/2010-nay	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục
Số cổ phần nắm giữ	Số cổ phần của cá nhân là 135.000 cổ phần, chiếm 1% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với công ty	Không có
Cổ phần của những người liên quan	Không có

❖ **Bà: Nguyễn Thị Hồng Điệp – Ủy viên Hội đồng Quản trị - Phó Giám đốc Công ty**

Họ và tên	Nguyễn Thị Hồng Điệp
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	26/07/1969
Số CMT	011578686 cấp ngày 22/12/1999 tại Hà Nội
Địa chỉ thường trú Quốc tịch	45 Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn Trình độ lý luận chính trị	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ 1988 đến 2007	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Từ 20/12/2007 đến nay

Số cổ phần nắm giữ

Hành vi vi phạm pháp luật

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty

Cổ phần của những người liên quan

UVHĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần
Đầu tư Tài chính Giáo dục

Số cổ phần của cá nhân là 125.000 cổ phần,
chiếm 0,93% vốn điều lệ

Không có

Không có

Không có

- *Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:*

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2010 là 20 người, các chính sách về lương, thưởng, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuân thủ theo quy chế tài chính của Công ty và phù hợp với quy định của nhà nước. Cơ cấu lao động theo trình độ như sau:

Bảng 9 - Cơ cấu lao động phân theo trình độ

	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Số người
1	Trình độ đại học và trên đại học	9
2	Trình độ cao đẳng và trung cấp	7
3	Công nhân kỹ thuật	2
4	Lao động phổ thông	0
Tổng số		20

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục

Bảng 10 - Cơ cấu lao động phân theo Hợp đồng Lao động

STT	Hợp đồng lao động	Số người
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	2
2	Hợp đồng có thời hạn	18
3	Hợp đồng thời vụ	0
Tổng số		20

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư tài chính giáo dục

Công ty luôn nỗ lực tạo điều kiện cho CBCNV có thu nhập ổn định. Năm 2009 và năm 2010, mức thu nhập bình quân đầu người toàn Công ty là 5.500.000 đồng /người/tháng.

- Chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế:

Toàn thể CBCNV của Công ty ký hợp đồng lao động từ 1 năm trở lên đều được tham gia các chế độ BHYT, BHXH theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chế độ về Bảo hộ lao động:

Do đặc thù ngành nghề, Công ty luôn chú trọng tới công tác bảo hộ lao động, phúc lợi xã hội, môi trường làm việc phải đảm bảo an toàn, vệ sinh.

- Một số chế độ khác:

Hàng năm, Công ty tổ chức cho các CBCNV có thành tích tốt trong công tác đi tham quan, nghỉ mát, học tập ở nước ngoài. Việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động trong Công ty cũng được duy trì đều đặn. Đồng thời, các cán bộ có năng lực được Công ty tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, tạo động lực phấn đấu cho người lao động. Ngoài ra, tổ chức Công đoàn luôn quan tâm, tặng quà cho CBCNV trong các ngày lễ 8/3, 20/10, 22/12, 2/9, ngày Tết, tổ chức vui chơi cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, lễ Trung thu...

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

▪ Hội đồng quản trị:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
-----------	------------------	----------------	----------------

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

1	Lê Thành Anh	Chủ tịch	Từ nhiệm 15/9/2010
2	Phạm Thanh Nam	Phó Chủ tịch	
3	Hoàng Lê Bách	Ủy viên	Từ nhiệm 24/2/2011
4	Lã Thị Vân Anh	Chủ tịch	Bổ nhiệm 15/9/2010
5	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Ủy viên	
6	Nguyễn Quang Vinh	Ủy viên	Bổ nhiệm 5/3/2011
7	Nguyễn Quốc Hùng	Ủy viên	Bổ nhiệm 5/3/2011

Hội đồng quản trị:

Số thành viên của HĐQT gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của ĐHCĐ. HĐQT có nhiệm vụ:

- Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty. Quyết định mức lương và các lợi ích khác của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng. Miễn nhiệm, cách chức Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng nếu có bằng chứng chứng minh họ không đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao phó hoặc họ có hành vi vi phạm pháp luật, Điều lệ của Công ty hoặc Hội đồng quản trị cho rằng việc miễn nhiệm hoặc cách chức là cần thiết và vì lợi ích tối cao của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định. Xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất tới Đại hội đồng cổ đông về việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.
- Mức thù lao của HĐQT là 5% lợi nhuận sau thuế.

■ **Ban kiểm soát:**

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thúy Hạnh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. BKS bao gồm những người thay mặt Cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát có các quyền hạn và trách nhiệm như sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

■ Ban Giám đốc

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Lã Thị Vân Anh	Giám đốc
2	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Phó Giám đốc

Ban giám đốc:

Ban Giám đốc gồm Giám đốc điều hành do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế, dân sự và các loại hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;
- Đại diện Công ty trước pháp luật, đại diện Công ty trong các tranh chấp có liên quan đến Công ty.
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

■ Quyền Kế toán trưởng

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Bùi Văn Dũng	Quyền Kế toán trưởng

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

2.1. Cổ đông góp vốn Nhà nước

Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

Tên đầy đủ : Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

Tên tiếng Anh : Education Publishing House

Tên viết tắt : EPH

Trụ sở : 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Điện thoại : 04.3822 0801 Fax: 04. 3942 2010

Website : www.nxbgd.vn

Số cổ phần sở hữu : 1.394.000 cổ phần

Giá trị : 13.940.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu : 10,38 %

Ngành nghề kinh doanh:

- Xuất bản, in ấn và tổng phát hành các loại sách giáo khoa, sách tham khảo, tạp chí, tranh ảnh, bản đồ giáo khoa, băng hình, băng tiếng, đĩa CD – ROM, sách điện tử phục vụ việc giảng dạy và học tập cho các ngành học, bậc học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
- Hợp tác và liên doanh với các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước, với các tổ chức quốc tế (kể cả tổ chức phi chính phủ) trong lĩnh vực xuất bản, in ấn và phát hành xuất bản sản phẩm giáo dục, trao đổi thông tin, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ và thực hiện việc xuất nhập khẩu những mặt hàng có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam theo quy định của Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Kinh doanh cho thuê văn phòng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm, lịch các loại.

2.2. Công đông lớn:

CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1&5 tòa nhà Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi trở thành cổ đông lớn: 0 CP (tương đương với 0% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

Số lượng cổ phiếu đã mua: 1.303.600 CP (tương đương với 9,7% trên tổng số vốn điều lệ)

Số lượng CP nắm giữ sau khi mua: 1.303.600 CP (tương đương với 9,7% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

Ngày giao dịch trở thành cổ đông lớn: ngày 21/7/2010

Ông Nguyễn Quốc Hùng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Quốc tịch: Việt Nam

Mã chứng khoán sở hữu: EFI

Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi trở thành cổ đông lớn: 0 CP (tương đương với 0% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

Số lượng cổ phiếu đã mua: 900.000 CP (tương đương với 6,67% trên tổng số vốn điều lệ)

Số lượng CP nắm giữ sau khi mua: 900.000 CP (tương đương với 6,67% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành)

Lý do thay đổi sở hữu: mua CP trong đợt phát hành tăng vốn từ 35,7 tỷ lên 135 tỷ

Ngày giao dịch trở thành cổ đông lớn: ngày 21/7/2010

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

Danh sách cổ đông sáng lập theo GCNĐKKD thay đổi lần thứ 4 ngày 01/09/2010 gồm 09 cổ đông. Cụ thể ở bảng sau:

Cổ đông sáng lập theo theo GCNĐKKD thay đổi lần thứ ba ngày 01/09/2010

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMT/ ĐKKD	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
-----	-------------	---------	-----------------	-----------------------	-------

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

1	Nhà xuất bản Giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo Đại diện: Lê Thành Anh	Số 81 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội P910, OTC2, đơn nguyên 2, khu Bắc Linh Đàm, quận Hoàng Mai, Hà Nội	012968200	1.394.000	10,38%
2	Lã Thị Vân Anh	Số 8, đường Trần Nguyên Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	011565166	135.000	1,00%
3	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Số 45, phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	011578686	125.000	0,93%
4	Đào Đức Hiếu	Số 10, ngõ 576 Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Hà Nội	012002911	40.000	0,3%
5	Phạm Thị Thúy	Số 35D tổ 79, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội	011796938	42.000	0,31%
6	Nguyễn Thúy Hạnh	Số 53 Hàng Bè, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	011855796	18.200	0,14%
7	Lê Thành Anh	P910, OTC2, đơn nguyên 2, khu Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	012968200	40.000	0,3%
8	Hoàng Lê Bách	TT 197 Tây Sơn, phường Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	011372944	39.160	0,29%
9	Phạm Thanh Nam	P1C1, tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội	011989710	135.000	1,00%

Quy định về hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập:

Thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành - Trong thời hạn ba năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (03/12/2007), cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, cổ đông dự định chuyển nhượng cổ phần không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó và người nhận chuyển nhượng đương nhiên trở thành cổ đông sáng lập của công ty.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Đến nay (từ ngày 03/12/2010 trở đi), các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đều được bãi bỏ.

Trên đây là một số báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại đơn vị và định hướng kế hoạch hoạt động để các nhà đầu tư, cổ đông hiểu rõ hơn về công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục.

Trân trọng kính chào và chúc sức khỏe.

Hà nội, ngày 19 tháng 4 năm 2011

GIÁM ĐỐC

LÃ THỊ VÂN ANH